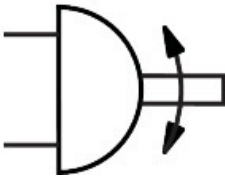


# Bộ truyền động xoay DRRD-12-180-FH-PA

Số bộ phận: 2282067

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                                          | Giá trị                                                       |
|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Kích thước                                        | 12                                                            |
| Góc giảm âm                                       | 32 °                                                          |
| Phạm vi điều chỉnh góc xoay ở mỗi vị trí cuối     | +10 / -100 độ                                                 |
| Góc xoay                                          | 180 °                                                         |
| Đệm                                               | Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu                       |
| Vị trí lắp đặt                                    | bất kì                                                        |
| Cấu trúc xây dựng                                 | Thanh răng/bánh răng                                          |
| Phát hiện vị trí                                  | cho các công tắc gần                                          |
| Áp suất vận hành                                  | 0.3 MPA...0.8 MPA<br>3 bar...8 bar                            |
| Nguyên tắc vận hành                               | tác động kép                                                  |
| Môi chất vận hành                                 | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]                          |
| Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển             | Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) |
| Tuân thủ LABS                                     | VDMA24364 Vùng III                                            |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                    | -10 °C...60 °C                                                |
| Mô men xoắn lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi) | 0.8 N m                                                       |
| Mô-men quán tính khối lượng cho phép              | 0.008 kgm²                                                    |
| trọng lượng sản phẩm                              | 380 g                                                         |
| Kiểu gắn                                          | với lỗ xuyên<br>với ren trong<br>tùy ý:                       |
| Cổng nối khí nén                                  | M5                                                            |
| Ghi chú vật liệu                                  | Tuân thủ RoHS                                                 |
| Vật liệu trực truyền động                         | thép hợp kim không gỉ                                         |
| Vật liệu của phốt                                 | NBR<br>TPE-U (PU)                                             |
| Vật liệu vỏ                                       | Hợp kim nhôm rèn<br>anốt hóa trượt                            |